**TỈNH ỦY ĐỒNG NAI**

**\***

**TĂNG CƯỜNG KỶ CƯƠNG, KỶ LUẬT, XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ**

 **CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU,**

**CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU**

**TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

**THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2022)*

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

**Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai**

**BAN BIÊN SOẠN**

**TRƯỞNG BAN:**

**Ths. Phạm Xuân Hà**

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,*

*Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

 **THÀNH VIÊN:**

**GS, TS. Trần Văn Phòng**

*Nguyên Viện trưởng Viện Triết học*

*Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

**TS. Nguyễn Văn Lượng**

 *Phó Viện trưởng Viện Đào tạo - Bồi dưỡng Cán bộ,*

*Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

**Ths. Trần Thị Hương Lan**

 *Trưởng phòng Lý luận Chính trị - Lịch sử Đảng*

*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

**Ths. Trần Nguyễn Thảo Ly**

 *Phó Trưởng phòng Lý luận Chính trị - Lịch sử Đảng*

*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

# **LỜI NÓI ĐẦU**

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 73-KH/TU, ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thiết thực góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 28/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiền phong gương mẫu của đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, biên soạn Chuyên đề *“Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.*

 Chuyên đề cung cấp những nội dung cơ bản về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ; vận dụng vào xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chuyên đề được dùng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và được tuyên truyền rộng rãi trong toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Nội dung Chuyên đề gồm Lời nói đầu, Kết luận, một số nội dung gợi ý sinh hoạt, thảo luận trong chi bộ, cơ quan, đơn vị và 03 phần chính:

*- Phần thứ nhất*: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường kỷ cương, kỷ luật.

*- Phần thứ hai*: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ.

*- Phần thứ ba*: Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

*- Phần thứ tư*: Một số tác phẩm, bài nói, bài viết của Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ.

*Xin trân trọng giới thiệu tài liệu tới các đồng chí!*

 **BAN BIÊN SOẠN**

#

# *Phần thứ nhất*

**TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ TĂNG CƯỜNG KỶ CƯƠNG, KỶ LUẬT**

## *Kỷ luật Đảng nghiêm minh và tự giác*

Sinh thời, khi đề cập tới đạo đức của cán bộ, đảng viên, Hồ Chủ tịch đề cập nhiều tới chấp hành kỷ luật của cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc (1947),* khi nói về tư cách người cán bộ, đảng viên cách mạng, Hồ Chủ tịch đề ra 12 điều, trong đó có Điều 11: “Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối vởi Đảng”[[1]](#footnote-1). Như vậy, chấp hành kỷ luật của Đảng không phải là gò bó, ép buộc mà phải là sự tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên. Tư tưởng và hành động phải nhất trí với nhau. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi “Sức mạnh vô địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức nghiêm chỉnh của cán bộ, đảng viên”[[2]](#footnote-2). Kỷ luật của Đảng ta là kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác[[3]](#footnote-3). Kỷ luật này xuất phát từ ý chí của toàn Đảng nhằm bảo đảm cho sự thống nhất cao trong Đảng, cho nên phải là kỷ luật sắt. Nhưng kỷ luật này đồng thời phát huy dân chủ, phát huy tính tích cực và sáng tạo của mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi tổ chức đảng. Cho nên kỷ luật này là tự giác. Sự tự giác càng cao thì tính kỷ luật càng chặt chẽ, càng nghiêm túc. Chính vì vậy mà “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật. Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác. Các đồng chí chúng ta phải ra sức giữ gìn kỷ luật sắt của Đảng”[[4]](#footnote-4).

Giữ gìn kỷ luật Đảng cũng là giữ gìn kỷ luật của tổ chức, chính quyền. Bởi lẽ, “kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể, nhân dân và Đảng cũng là một”[[5]](#footnote-5). Do vậy, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, đảng viên cũng là tăng cường kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

## *Thực hành kỷ luật Đảng*

Thực hành kỷ luật của Đảng theo Hồ Chủ tịch không phụ thuộc vào chức vụ mà phải thực hiện nghiêm từ trên xuống. Khi đề cập phận sự của cán bộ, đảng viên, Hồ Chủ tịch yêu cầu người cán bộ, đảng viên phải giữ kỷ luật và Người căn dặn: “, bất kỳ ở hoàn cảnh nào, đảng viên và cán bộ cần phải luôn luôn ra sức phấn đấu, ra sức làm việc, cố gắng học tập để nâng cao trình độ văn hóa, tri thức và chính trị của mình. Luôn luôn giữ gìn kỷ luật. Luôn luôn xứng đáng là một người cán bộ, một người đảng viên”[[6]](#footnote-6). Đồng thời, người cán bộ, đảng viên phải có thái độ đúng, trong đó có thái độ “Đoàn kết Đảng bằng sự tranh đấu nội bộ. Nâng cao kỷ luật và uy tín của Đảng”[[7]](#footnote-7). Người cũng căn dặn những người đứng đầu tổ chức “Càng phải làm gương cho tất cả đảng viên, tất cả quần chúng noi theo”[[8]](#footnote-8) mọi việc, trong đó có việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Về mặt tổ chức, Người căn dặn, một mặt, “Đảng cần khuyến khích và khen thưởng những ưu điểm và tài năng của đảng viên,..”[[9]](#footnote-9), mặt khác “Đối với những người không chịu nổi khó nhọc, không chịu nổi kỷ luật nghiêm khắc mà xin ra khỏi Đảng, thì Đảng vẫn bằng lòng để họ ra”[[10]](#footnote-10).

**Phần thứ hai**

**TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ**

Hồ Chủ tịch đặc biệt quan tâm đến xây dựng đội ngũ cán bộ. Bởi lẽ, theo Người “Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”[[11]](#footnote-11). Với Người, cán bộ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc”[[12]](#footnote-12). Để xây dựng được đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Hồ Chí Minh đề ra 4 vấn đề: Phải biết huấn luyện cán bộ; Biết dạy cán bộ; Biết lựa chọn cán bộ và có chính sách cán bộ đúng.

*Một là, về huấn luyện cán bộ:* Huấn luyện cán bộ được Hồ Chủ tịch coi là công việc “gốc” của Đảng. Đảng phải huấn luyện cán bộ về nghề nghiệp, về chính trị, văn hóa và lý luận. Huấn luyện nghề nghiệp cho cán bộ là khâu đầu tiên của huấn luyện cán bộ. Không phải ngẫu nhiên mà khi thăm lớp học lý luận chính trị khóa I tại Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc - nay là Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Người lại căn dặn “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại”[[13]](#footnote-13). Tinh thần là “Phải thực hành khẩu hiệu: làm việc gì học việc ấy”[[14]](#footnote-14). Huấn luyện chính trị là huấn luyện về thời sự, chính sách. Huấn luyện văn hóa là nâng cao trình độ học vấn của cán bộ. Huấn luyện lý luận là huấn luyện nâng cao trình độ lý luận, để làm việc tránh mò mẫm, kinh nghiệm chủ nghĩa, biết vận dụng lý luận vào công tác phù hợp thực tiễn địa phương, ngành, đất nước.

*Hai là, dạy cán bộ và dùng cán bộ:* Về vấn đề dạy cán bộ, Người căn dặn “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”[[15]](#footnote-15). Người cũng yêu cầu “chúng ta càng phải quý cán bộ, phải bổ sung cán bộ, phải giữ gìn cán bộ cũ và đào tạo cán bộ mới”[[16]](#footnote-16). Để thực hiện được yêu cầu này thì Đảng phải:

*i) Biết rõ cán bộ*. Để biết rõ cán bộ phải “thường xem xét cán bộ”, vì “mỗi lần xem xét lại nhân tài, một mặt thì tìm thấy nhân tài mới, một mặt khác thì những người hủ hóa cũng lòi ra”[[17]](#footnote-17). Bác cũng nhắc nhở việc này làm chưa tốt.

*ii) Phải cân nhắc cán bộ một cách cho đúng.* Về vấn đề này Bác căn dặn “Khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gần gụi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc”[[18]](#footnote-18).

*iii) Phải khéo dùng cán bộ*. Theo Bác “Không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay. Vì vậy, chúng ta phải khéo dùng người, sửa chữa những khuyết điểm cho họ, giúp đỡ ưu điểm của họ. Thường chúng ta không biết tùy tài mà dùng người”[[19]](#footnote-19).

*iv) Phải phân phối cán bộ cho đúng*. Về vấn đề này, Bác yêu cầu “Phải đúng người, đúng chỗ, đúng việc”[[20]](#footnote-20).

*v) Phải giúp cán bộ cho đúng*. “Phải luôn luôn dùng lòng thân ái mà giúp đỡ, lãnh đạo cán bộ. Giúp họ sửa chữa những chỗ sai lầm. Khen ngợi họ lúc họ làm được việc. Và phải luôn luôn kiểm soát cán bộ”[[21]](#footnote-21).

*vi) Phải giữ gìn cán bộ*. “Phải tìm mọi cách để giữ bí mật cho cán bộ”[[22]](#footnote-22). Nếu cần thì phải luân chuyển cán bộ cũ đi, mới đến.

*Ba là, lựa chọn cán bộ*. Về vấn đề này, Bác căn dặn:

i) Những người đã tỏ ra rất trung thành và hăng hái trong công việc, trong lúc đấu tranh.

ii) Những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng. Luôn luôn chú ý đến lợi ích của dân chúng. Như thế, thì dân chúng mới tin cậy cán bộ và nhận cán bộ đó là người lãnh đạo của họ.

iii) Những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề, trong những hoàn cảnh khó khăn.

Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo.

Người lãnh đạo đúng đắn cần phải: Khi thất bại không hoang mang, khi thắng lợi không kiêu ngạo. Khi thi hành các nghị quyết kiên quyết, gan góc không sợ khó khăn.

iv) Những người luôn luôn giữ đúng kỷ luật.

Đó là những khuôn khổ để lựa chọn cán bộ, chúng ta phải theo cho đúng. Trong Đảng ta, có những nơi thường dùng những người văn hay nói khéo, nhưng không làm được việc, không ra tranh đấu. Mà những đồng chí viết không hay nói không thạo nhưng rất trung thành, hăng hái, rất gần gụi quần chúng, thì bị dìm xuống. Chúng ta phải sửa chữa ngay những điểm đó.

“Đã lựa chọn đúng cán bộ còn cần phải dạy bảo *lý luận* cho cán bộ. Chỉ thực hành mà không có lý luận cũng như có một mắt sáng, một mắt mù”[[23]](#footnote-23).

*Bốn là, cách đối với cán bộ*. Theo Bác “Tóm lại, đối với cán bộ có năm cách:

*i)* *Chỉ đạo* - Thả cho họ làm, thả cho họ phụ trách, dù sai lầm chút ít cũng không sợ.

Nhưng phải luôn luôn tùy theo hoàn cảnh mà bày vẽ cho họ về phương hướng công tác, cách thức công tác, để cho họ phát triển năng lực và sáng kiến của họ, đúng với đường lối của Đảng.

*ii) Nâng cao* - Luôn luôn tìm cách cho họ học thêm lý luận và cách làm việc, làm cho tư tưởng, năng lực của họ ngày càng tiến bộ.

*iii) Kiểm tra* - Không phải ngày nào cũng kiểm tra. Nhưng thường thường kiểm tra để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

Giao công việc mà không kiểm tra, đến lúc thất bại mới chú ý đến. Thế là không biết yêu dấu cán bộ.

*iv) Cải tạo* - Khi họ sai lầm thì dùng cách “thuyết phục” giúp cho họ sửa chữa.

Không phải một sai lầm to lớn, mà đã vội cho họ là “cơ hội chủ nghĩa”, đã “cảnh cáo”, đã “tạm khai trừ”. Những cách quá đáng như thế đều không đúng.

*v) Giúp đỡ* - “Phải cho họ điều kiện sinh sống đầy đủ mà làm việc. Khi họ đau ốm, phải có thuốc thang. Tùy theo hoàn cảnh mà giúp họ giải quyết vấn đề gia đình. Những điều đó rất quan hệ với tinh thần của cán bộ, và sự thân ái đoàn kết trong Đảng”[[24]](#footnote-24). *Năm là, mấy điểm lớn trong chính sách cán bộ.* Về vấn đề này, Bác căn dặn mấy điểm chủ yếu.

*i) Hiểu biết cán bộ*. Bác cho rằng nếu mắc một trong 4 căn bệnh: Tự cao, tự đại; Ưa người ta nịnh mình; Do lòng yêu ghét của mình mà đối với người; Đem một cái khuôn khổ nhất định, chật hẹp mà lắp vào tất cả mọi người khác nhau “thì cũng như mang kính có màu, không bao giờ thấu rõ cái mặt thật của những cái mình trông”;[[25]](#footnote-25). Trong tình hình hiện nay, bốn chứng bệnh trên đang xuất hiện với những mức độ cụ thể khác nhau ở một bộ phận cán bộ trực tiếp làm công tác cán bộ của Đảng. Chúng ta cần khắc phục ngay tình trạng này. Đồng thời, Hồ Chủ tịch cũng căn dặn: “Mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ của mình càng đúng”[[26]](#footnote-26); “nhận xét cán bộ không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ”[[27]](#footnote-27). Đây là quan điểm toàn diện trong xem xét cán bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*ii) Khéo dùng cán bộ.* Bác nhắc nhở tránh mắc sai lầm như chỉ dùng người nhà, họ hàng, thân quen; những kẻ nịnh bợ, không thích người chính trực, ngay thẳng; không dung người tính tình không hợp với mình. Muốn dùng cán bộ đúng thì phải: Độ lượng vĩ đại thì mới có thể đối với cán bộ một cách chí công vô tư, không có thành kiến, khiến cho cán bộ khỏi bị bỏ rơi. Phải có tinh thần rộng rãi, mới có thể gần gụi những người mình không ưa. Phải có tính chịu khó dạy bảo, mới có thể nâng đỡ những đồng chí còn kém, giúp cho họ tiến bộ. Phải sáng suốt, mới khỏi bị bọn vu vơ bao vây, mà cách xa cán bộ tốt. Phải có thái độ vui vẻ, thân mật, các đồng chí mới vui lòng gần gụi mình[[28]](#footnote-28). Người lãnh đạo phải khiến cán bộ cấp dưới cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến; có gan phụ trách, có gan làm việc; có gan cất nhắc cán bộ; với cán bộ không may có sai lầm phải dùng thái độ thân thiện giúp họ tìm ra sai lầm, khắc phục sai lầm. Những chỉ dẫn này của Hồ Chủ tịch về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ vẫn giữ nguyên giá trị, ý nghĩa lý luận và thực tiễn đối với chúng ta hiện nay.

# **Phần thứ ba**

# **VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN B Ộ CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI**

**ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

## ***Tình hình mới và yêu cầu đặt ra cho công tác xây dựng đội ngũ cán bộ***

Chúng ta đều rõ, tình hình mới là những điều kiện cụ thể ảnh hưởng, tác động đến con người và hoạt động của con người, trong đó có việc xây dựng đội ngũ cán bộ. Do vậy, khi đề cập tình hình mới, có thể lấy những đánh giá của Đảng ta tại Đại hội XIII để nói về bối cảnh quốc tế mới. Đại hội XIII của Đảng nhận định: “Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt”[[29]](#footnote-29). Từ bối cảnh mới chung này, cho thấy có những nét chung như sau:

*Thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhau*. Hiện nay, tình hình trong nước, khu vực và thế giới có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen. Giai đoạn mới này có thuộc tính diễn biến nhanh, phức tạp, khó dự báo, khó lường. Đại hội XIII của Đảng đánh giá: “Do tác động của đại dịch Covid-19, thế giới rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng nhiều mặt. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, mang đến cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Các nước điều chỉnh chiến lược và phương thức phát triển nhằm thích ứng với tình hình mới. Khu vực Châu á - Thái Bình Dương tiếp tục có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng. Tại Đông Nam Á, môi trường an ninh, tranh chấp chủ quyền trên biển Đông còn diễn biến phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề an ninh phi truyền thống khác, nhất là an ninh mạng, ngày càng tác động mạnh mẽ, nhiều mặt, đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và đất nước ta”[[30]](#footnote-30). Tình hình này đòi hỏi chúng ta phải có tư duy mới linh hoạt, mềm dẻo trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ.

*Hội nhập quốc tế sâu rộng*. Hội nhập quốc tế là quá trình các quốc gia tiến hành các hoạt động tăng cường sự gắn kết, liên kết dựa trên sự chia sẻ về lợi ích, mục tiêu, giá trị, nguồn lực, quyền lực và tuân thủ các quy định chung trong khuôn khổ các định chế quốc tế hoặc quy định của các tổ chức mà quốc gia đó tham gia. Do vậy, hội nhập quốc tế tác động đến mọi mặt đời sống xã hội của đất nước. Hội nhập quốc tế đòi hỏi công tác xây dựng đội ngũ cán bộ phải có tầm nhìn xa, trông rộng để vừa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đất nước vừa đáp ứng yêu cầu thực tiễn khu vực và thế giới. Điều này đòi hỏi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải có những đổi mới căn bản. Cán bộ không chỉ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức mà còn phải có những kiến thức về ngoại ngữ, công nghệ thông tin, văn hóa giao tiếp, hội nhập, kỹ năng làm việc trong điều kiện đa văn hóa,...

*Chúng ta đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.* Công nghiệp hóa không phải là nhiệm vụ mới nhưng công nghiệp hóa gắn với hiện đại hóa là yêu cầu, nhiệm vụ mới so với công nghiệp hóa truyền thống. Hơn nữa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngày nay gắn liền với toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Nếu chúng ta không chủ động hội nhập quốc tế để chủ động tiếp thu những gì phù hợp với đất nước, lọc bỏ những gì không phù hợp thì chúng ta cũng không thể đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành công. Điều khó khăn là chúng ta thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện xuất phát điểm kém về kinh tế, thấp về trình độ khoa học, công nghệ, những lợi thế cạnh tranh về giá rẻ sức lao động, về tài nguyên thiên nhiên không còn là yếu tố quan trọng quyết định nữa,... Mặc dù thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa muộn cũng có những lợi thế nhất định. Bởi lẽ, nhiều nước đã có kinh nghiệm thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chúng ta thực hiện sau nếu biết học hỏi kinh nghiệm sẽ bớt mò mẫm hơn. Điều này cũng đặt ra những yêu cầu mới về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải theo yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, không thể theo ý thích chủ quan được. Những kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, trình độ văn hóa phải đạt mặt bằng chung của khu vực tiến dần trình độ hiện đại của thế giới.

*Biến đổi khí hậu, thiên tai khó lường.* Do nhiều nguyên nhân mà trái đất nóng lên, hạn hán, bão lũ, núi lửa phun trào, sóng thần, động đất ngày càng gia tăng đã tác động tiêu cực tới mọi mặt đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của các quốc gia, dân tộc. Số người cần hỗ trợ nhân đạo ngày càng tăng, đời sống của nhiều tầng lớp cư dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Đời sống khó khăn của một bộ phận dân cư dễ gây ra xung đột xã hội ảnh hưởng nghiêm trọng tới đồng thuận xã hội và phát triển bền vững đất nước. Trong bối cảnh ấy, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải tăng cường bồi dưỡng về đổi mới tư duy, tầm nhìn chiến lược để có tầm nhìn xa trông rộng, có các phương án dự phòng cho các tình huống có thể xảy ra về thiên tai, khí hậu, tránh bị động.

## ***Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai***

*Thực trạng công tác cán bộ của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai thời gian qua*

Công tác cán bộ trong thời gian qua được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác cán bộ được quan tâm, nhiều chủ trương, quy định về công tác cán bộ được cụ thể hóa, điều chỉnh, bổ sung kịp thời; coi trọng công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động cán bộ; ngày càng quan tâm hơn đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ[[31]](#footnote-31).

Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng và các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên được triển khai đồng bộ đạt nhiều kết quả tích cực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong Đảng và hệ thống chính trị, góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ý thức, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng lên, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; ngày càng xuất hiện nhiều mô hình, điển hình, tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, có sức lan tỏa trong Đảng và xã hội[[32]](#footnote-32).

Tuy nhiên, một bộ phận cán bộ, đảng viên trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp chưa thật sự nêu gương trong học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, các chủ trương, nghị quyết của Đảng; thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng bộ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có mặt chưa đảm bảo được yêu cầu, nhất là đào tạo về trình độ Lý luân chính trị. Công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ có trường hợp chưa đánh giá đúng năng lực, phẩm chất, đạo đức của cán bộ dẫn đến vi phạm[[33]](#footnote-33). Nguyên nhân của hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và người đứng đầu chưa thực hiện tốt qua chế nêu gương, quy chế dân chủ cơ sở[[34]](#footnote-34).

Trong thời gian tới, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai cần tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, lối sống mẫu mực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ, nhất là đánh giá, quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ giai cấp công nhân. Đẩy mạnh luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ để đào tạo, chuẩn bị nguồn cán bộ lâu dài. Thực hiện nghiêm việc bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiên quyết thay thế, cho thôi chức đối với những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, yếu kém về năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, lối sống, uy tín giảm sút. Đầu tư đúng mức cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã, phường, thị trấn theo tiêu chuẩn chức danh…”[[35]](#footnote-35).

*Để vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ vào Đảng bộ Đồng Nai cần:*

*Một là,* kiểm điểm xem Đảng bộ đã nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cũng như Đại hội XIII của Đảng “Công tác cán bộ phải thực sự là “then chốt của then chốt””[[36]](#footnote-36) chưa. Với quan điểm nhìn thẳng vào sự thật, chúng ta có thể khẳng định mặc dù vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ đã có những thành tựu đáng ghi nhận, nhưng dựa vào những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác cán bộ thì công tác này vẫn còn những bất cập, hạn chế, nổi lên là việc đánh giá, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ: “Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu nhất qua nhiều nhiệm kỳ nhưng chưa có tiêu chí cụ thể và giải pháp khoa học để khắc phục”[[37]](#footnote-37); “Tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy tuổi, chạy bằng cấp,... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi”[[38]](#footnote-38); “chính sách cán bộ chưa thực sự tạo động lực để cán bộ toàn tâm, toàn ý với công việc”[[39]](#footnote-39).

*Hai là,* Đảng bộ quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và Nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ. Cụ thể là tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu với tinh thần “Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Hoàn thiện thể chế, quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí, cơ chế đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết”[[40]](#footnote-40). Để thực hiện tốt chủ trương này, cần thực hiện tốt hai biện pháp cụ thể sau:

i) Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; xử lý nghiêm minh, đồng bộ, kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ có vi phạm, kể cả đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

ii) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm” và lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ[[41]](#footnote-41).

*Ba là,* “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển đất nước”[[42]](#footnote-42). Để thực hiện được giải pháp này cần thực hiện tốt ba biện pháp cụ thể sau:

i) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển.

ii) Có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

iii) Có cơ chế sàng lọc thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, bị xử lý kỷ luật, không còn uy tín đối với nhân dân[[43]](#footnote-43). Thực hiện tốt ba biện pháp này chắc chắn chúng ta sẽ hình thành được đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển đất nước.

*Bốn là*, rà soát lại công tác cán bộ nói chung, trong đó có rà soát lại hệ thống đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong tỉnh. Thực hiện tổng kết công tác cán bộ nói chung, trong đó có tổng kết việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, rút kinh nghiệm toàn diện xem những khâu nào còn hạn chế bất cập để kịp thời chấn chỉnh, đổi mới. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đồng bộ, toàn diện từ chuyên môn, nghiệp vụ đến trình độ văn hóa, thời sự chính trị và lý luận chính trị. Đồng thời, phải bổ sung, cập nhật kiến thức về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, văn hóa giao tiếp, kỹ năng làm việc trong điều kiện hội nhập đa văn hóa,...

*Năm là,* nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và đội ngũ giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Nghiên cứu cụ thể hóa cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với thực tiễn, điều kiện kinh tế của tỉnh nhà. Đầu tư kinh phí, hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tăng cường hợp tác với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính, các cơ sở đào tạo trên cả nước và hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

# **Phần thứ tư**

# **MỘT SỐ TÁC PHẨM, BÀI NÓI, BÀI VIẾT CỦA HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI GŨ CÁN BỘ**

Hồ Chí Minh có rất nhiều tác phẩm, bài nói, bài viết về xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó tiểu biểu là những tác phẩm, bài nói, bài viết sau:

1. Tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947*). Sửa đổi lối làm việc* đề cập rất nhiều vấn đề như Phê bình và sửa chữa, Tư cách và đạo đức cách mạng, Vấn đề cán bộ, Cách lãnh đạo, Chống thói ba hoa,v.v.. Trong đó, đặc biệt là tư tưởng về đạo đức của người cán bộ, đảng viên. Liên quan tới xây dựng đội ngũ cán bộ tác phẩm đề cập những tư tưởng cơ bản: i) Lưu ý người cán bộ phải ngăn ngừa, khắc phục các bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, thói ba hoa cùng các bệnh “hữu danh, vô thực” - làm việc không thiết thực, làm cho có làm; Bệnh kéo bè kéo cánh - chia rẽ sự thống nhất trong đảng; Bệnh “cá nhân”- “dễ đi đến chỗ để lợi ích cá nhân lên trên, để lợi ích Đảng và dân tộc xuống dưới”[[44]](#footnote-44); bệnh lười biếng; bệnh tị nạnh; bệnh xu nịnh, a dua,v.v..

ii) Người cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần 12 điều tư cách đảng viên:

1. Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng.

2. Cán bộ của Đảng phải hiểu biết lý luận cách mạng và lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.

3. Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương.

4. Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không.

5. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng. Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng. Phải đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

6. Mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng mà cũng không học được dân chúng. Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng.

7. Mỗi công việc của Đảng phải giữ vững tính cách mạng của nó, lại phải khéo dụng những cách thức thi hành cho hoạt bát. Nếu không vậy thì không biết nắm vững các cách thức tranh đấu và các cách thức tổ chức, không biết liên hợp lợi ích ngày thường và lợi ích lâu dài của dân chúng.

8. Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ, và để dạy bảo cán bộ và đảng viên.

9. Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo.

10. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài.

11. Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối vởi Đảng.

12. Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của Nhân dân đối với Đảng.

*Muốn cho Đảng được vững bền
Mười hai điều đó chớ quên điều nào”[[45]](#footnote-45).*

iii) Người cán bộ, đảng viên phải có đạo đức cách mạng: Trọng lợi ích của Đảng trên hết[[46]](#footnote-46); thực hành đạo đức cách mạng, cụ thể phải thực hiện năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm[[47]](#footnote-47); phải giữ kỷ luật; có thái độ đúng với khuyết điểm của bản thân và của Đảng; phải biết lãnh đạo đúng. Và iv) là về huấn luyện cán bộ.

2. Bài báo *“Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”*(đăng trên Báo Nhân dân số 5409 ngày 3 tháng 2 năm 1969). Trong bài báo này, Hồ Chủ tịch nhắc lại sự nguy hiểm của chủ nghĩa cá nhân đối với người cán bộ, đảng viên. Do *cá nhân chủ nghĩa* mà người cán bộ, đảng viên mắc phải các căn bệnh nguy hiểm: *Một là*, ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa.

*Hai là,* ham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành.

*Ba là*, tự cao, tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền.

*Bốn là*, xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh.

*Năm là*, không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

*Sáu là*, mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân. “Tóm lại, do *cá nhân chủ nghĩa* mà phạm nhiều sai lầm”[[48]](#footnote-48).

Để quét sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, theo Hồ Chủ tịch toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên suốt đời phải nỗ lực thực hành các giải pháp cơ bản sau:

*Một là*, “Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên”[[49]](#footnote-49). *Hai là*, “Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên”[[50]](#footnote-50). *Ba là*, “Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc”[[51]](#footnote-51). *Bốn là* “Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh”[[52]](#footnote-52). *Năm là*, “Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ”.

3. Bài nói chuyện “*Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khóa I trường Nguyễn Ái Quốc”* (7/9/1957) - nay là Học viện CTQG Hồ Chí Minh. Trong bài nói chuyện này Bác nói về những vấn đề sau: *i) Tầm quan trọng của việc học tập lý luận:* Người nói “Đảng ta tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta đặng giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình”[[53]](#footnote-53). ii) *Xác định mục đích học tập lý luận đúng đắn:* “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch”[[54]](#footnote-54). *iii) Có phương pháp học tập đúng đắn*: Chúng ta “phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta. Như thế chúng ta học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế”[[55]](#footnote-55). iv) *Phương châm học tập là* “trong lúc học tập lý luận, chúng ta cần nhấn mạnh: *Lý luận phải liên hệ với thực tế”[[56]](#footnote-56). v) Chống giáo điều và xét lại trong học tập lý luận:* “Không chú trọng đến đặc điểm của dân tộc mình trong khi học tập kinh nghiệm của các nước anh em, là sai lầm nghiêm trọng, là phạm chủ nghĩa giáo điều. Nhưng nếu quá nhấn mạnh đặc điểm dân tộc để phủ nhận giá trị phổ biến của những kinh nghiệm lớn, cơ bản của các nước anh em, thì sẽ mắc sai lầm nghiêm trọng của chủ nghĩa xét lại. Vì vậy, song song với việc nhấn mạnh sự quan trọng của học tập lý luận, chúng ta phải luôn luôn nhấn mạnh nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế. Chúng ta phải khắc phục bệnh giáo điều đồng thời phải đề phòng chủ nghĩa xét lại”[[57]](#footnote-57). Chỉ trên cơ sở đó thì việc học tập lý luận của cán bộ, đảng viên mới có kết quả.

4. Tác phẩm “*Di chúc*” (1969). *“Di chúc”* thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến rất nhiều về xây dựng Đảng, về xây dựng đội ngũ cán bộ để Đảng ta thực sự đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh và “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”[[58]](#footnote-58). Hồ Chủ tịch cũng khẳng định rằng: “*Đoàn kết* là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta”[[59]](#footnote-59). Chính vì vậy “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”[[60]](#footnote-60). Đặc biệt, Người căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”[[61]](#footnote-61). Như vậy, trong *Di chúc,* Hồ Chủ tịch đã chỉ ra hai biện pháp vô cùng quan trọng để củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất của Đảng. Trong *Di chúc,* Người còn quan tâm “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”. Người căn dặn sau chiến tranh phải quan tâm đến những chiến sỹ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân, thanh niên xung phong - những người đã được rèn luyện trong chiến đấu, phải chọn những người ưu tú trong số này cho đi học thêm ngành, các nghề, để đào tạo thành những lực lượng chủ chốt của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội[[62]](#footnote-62). Đối với phụ nữ, Đảng, Chính phủ “cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc, kể cả công việc lãnh đạo. Đó là cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”[[63]](#footnote-63). Đây vừa là tư tưởng nhân đạo, vừa là tư tưởng về công tác cán bộ của Người.

# **KẾT LUẬN**

Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Đồng Nai trong bối cảnh hiện nay là vô cùng quan trọng và cấp thiết. Trong đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận và sức sống mãnh liệt trong thực tiễn. Đây là cơ sở để Đảng ta nói chung, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nói riêng, tiếp tục vận dụng vào việc đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ đức và tài, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

# **GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT, THẢO LUẬN**

**TRONG CHI BỘ, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức của người cán bộ.

- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về năng lực của người cán bộ.

- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ.

- Thảo luận những yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng ta trong công tác cán bộ.

- Sự vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong đó, tập trung thảo luận và liên hệ làm theo Bác xung quanh các nội dung:

+ Thực trạng công tác cán bộ hiện nay nói chung;

+ Đánh giá thực trạng công tác cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị;

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;

+ Công tác đánh giá, bổ nhiệm;

+ Vai trò tiên phong, gương mẫu, nêu gương của cán bộ;

+ Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, bảo vệ cán bộ;

+ Tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn của cán bộ.

MỤC LỤC

[LỜI NÓI ĐẦU 1](#_Toc97498983)

[Phần thứ nhất 2](#_Toc97498984)

[TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH 2](#_Toc97498985)

[**Kỷ luật Đảng nghiêm minh và tự giác 2**](#_Toc97498986)

[**Thực hành kỷ luật Đảng 3**](#_Toc97498987)

[Phần thứ hai 4](#_Toc97498988)

[TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH 4](#_Toc97498989)

[Phần thứ ba 9](#_Toc97498990)

[VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN B Ộ CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI 9](#_Toc97498991)

[**Tình hình mới và yêu cầu đặt ra cho công tác xây dựng đội ngũ cán bộ 9**](#_Toc97498992)

[**Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai 11**](#_Toc97498993)

[Phần thứ tư 17](#_Toc97498994)

[MỘT SỐ TÁC PHẨM, BÀI NÓI, BÀI VIẾT CỦA HỒ CHÍ MINH 17](#_Toc97498995)

[KẾT LUẬN 23](#_Toc97498996)

[GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT, THẢO LUẬN 24](#_Toc97498997)

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.250. [↑](#footnote-ref-1)
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.2005, tập 10, tr.311. [↑](#footnote-ref-2)
3. Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 6, tr.174. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.553. [↑](#footnote-ref-4)
5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.2005, tập 7, tr.31. [↑](#footnote-ref-5)
6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5,tr.253-254. [↑](#footnote-ref-6)
7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5,tr.264. [↑](#footnote-ref-7)
8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.253. [↑](#footnote-ref-8)
9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.253. [↑](#footnote-ref-9)
10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.254. [↑](#footnote-ref-10)
11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.240. [↑](#footnote-ref-11)
12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.269. [↑](#footnote-ref-12)
13. Trích *Sổ vàng truyền thống của trường Đảng Nguyễn Ái Quốc*, lưu trữ tại Viện Bảo tàng Cách mạng Việt Nam thuộc Bảo tàng Quốc gia Việt Nam. [↑](#footnote-ref-13)
14. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.269. [↑](#footnote-ref-14)
15. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.273. [↑](#footnote-ref-15)
16. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.274. [↑](#footnote-ref-16)
17. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.274. [↑](#footnote-ref-17)
18. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.274. [↑](#footnote-ref-18)
19. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.274. [↑](#footnote-ref-19)
20. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.275. [↑](#footnote-ref-20)
21. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.275. [↑](#footnote-ref-21)
22. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.275. [↑](#footnote-ref-22)
23. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.275-276. [↑](#footnote-ref-23)
24. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.276-277. [↑](#footnote-ref-24)
25. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.277. [↑](#footnote-ref-25)
26. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.278. [↑](#footnote-ref-26)
27. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.278. [↑](#footnote-ref-27)
28. Xem: Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.279. [↑](#footnote-ref-28)
29. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. CTQGST, H.2021, tr.30. [↑](#footnote-ref-29)
30. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. CTQGST, H.2021, tr.30-31. [↑](#footnote-ref-30)
31. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025,* Nxb ĐN, 2021, tr35. [↑](#footnote-ref-31)
32. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025,* Nxb ĐN, 2021, tr37. [↑](#footnote-ref-32)
33. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025,* Nxb ĐN, 2021, tr57. [↑](#footnote-ref-33)
34. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025,* Nxb ĐN, 2021, tr61. [↑](#footnote-ref-34)
35. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025,* Nxb ĐN, 2021, tr115. [↑](#footnote-ref-35)
36. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H.2021, tập I, tr.96. [↑](#footnote-ref-36)
37. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016; tr.194. [↑](#footnote-ref-37)
38. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016; tr.194. [↑](#footnote-ref-38)
39. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H.2021, tập I, tr.91. [↑](#footnote-ref-39)
40. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc* *lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H.2021, tập 1, tr.187. [↑](#footnote-ref-40)
41. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H.2021, tập 1, tr.187-188. [↑](#footnote-ref-41)
42. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG,ST, H.2021, tập 1, tr.178. [↑](#footnote-ref-42)
43. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H.2021, tập 1, tr.178-179. [↑](#footnote-ref-43)
44. Hồ Chí Minh: *Tòan tập*, Nxb. CTQGST, H.1995, tập 5, tr.258. [↑](#footnote-ref-44)
45. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5,tr.249-250. [↑](#footnote-ref-45)
46. Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.250-251. [↑](#footnote-ref-46)
47. Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1995, tập 5, tr.252. [↑](#footnote-ref-47)
48. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12; tr.439. [↑](#footnote-ref-48)
49. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12; tr.439. [↑](#footnote-ref-49)
50. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12; tr.439. [↑](#footnote-ref-50)
51. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12; tr.439. [↑](#footnote-ref-51)
52. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12; tr.439. [↑](#footnote-ref-52)
53. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.2011, tập 11; tr.90. [↑](#footnote-ref-53)
54. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.2011, tập 11; tr.95. [↑](#footnote-ref-54)
55. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.2011, tập 11; tr.90. [↑](#footnote-ref-55)
56. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.2011, tập 11; tr.94. [↑](#footnote-ref-56)
57. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, NxbC. TQG, H.2011, tập 11; tr.947-98. [↑](#footnote-ref-57)
58. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12, tr.510. [↑](#footnote-ref-58)
59. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12, tr.510. [↑](#footnote-ref-59)
60. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12, tr.510. [↑](#footnote-ref-60)
61. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12, tr.510. [↑](#footnote-ref-61)
62. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12, tr.504. [↑](#footnote-ref-62)
63. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H.1996, tập 12, tr.504. [↑](#footnote-ref-63)